

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quốc Tiết.

2. Ông Đặng Văn Bé.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2017, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trần Kim Q, sinh năm: 1978, địa chỉ: số nhà 220/8, ấp C, xã A, huyện Ch, tỉnh Long An.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Quý: anh Lê Văn L, sinh năm 1985, địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:

Ông Phạm Văn Th, sinh năm: 1962.

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1966.

Cùng địa chỉ: số nhà 158C/8, ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: số nhà 158C/8, ấp C, xã A, huyện Ch, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T có nghĩa vụ liên đới trả nợ vay cho chị Trần Kim Q tổng số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), thời hạn trả tiền là 03 tháng tính từ ngày 05 tháng 9 năm 2017. Ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T còn phải chịu tiền lãi nếu như chậm thực hiện nghĩa

vụ trả tiền vay theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Trần Kim Q không phải chịu án phí, trả lại cho chị Trần Kim Q số tiền tạm ứng án phí là 4.250.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007699 của chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T khó khăn nên giảm cho ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T 50% tiền án phí (số tiền giảm là 2.500.000 đồng). Ông Phạm Văn Th, bà Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng